

VAI TRÒ CỦA ĐÀO TẠO NGÀNH QUẢN LÝ VĂN HOÁ TRONG PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC VĂN HOÁ HIỆN NAY

Lê Ngọc Anh
Khoa Văn hoá, Trường Đại học Hạ Long

Tóm tắt: Trong bối cảnh toàn cầu hoá và chuyển đổi số, văn hoá ngày càng trở thành nguồn lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Bài viết tập trung phân tích vai trò của đào tạo ngành Quản lý văn hoá trong phát triển nguồn nhân lực văn hoá hiện nay. Trên cơ sở làm rõ khái niệm và đặc điểm của đào tạo ngành Quản lý văn hoá, nghiên cứu chỉ ra rằng lĩnh vực đào tạo này giữ vai trò then chốt trong việc cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao năng lực bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá, thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hoá, xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh và tăng cường hội nhập quốc tế. Bài viết cũng nhấn mạnh yêu cầu đổi mới nội dung và phương pháp đào tạo nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thực tiễn và thị trường lao động trong bối cảnh mới.

Từ khóa: Quản lý văn hoá; đào tạo; nguồn nhân lực văn hoá; công nghiệp văn hoá; hội nhập quốc tế.

THE ROLE OF CULTURAL MANAGEMENT TRAINING IN THE DEVELOPMENT OF CURRENT CULTURAL HUMAN RESOURCES

Abstract: In the context of globalization and digital transformation, culture is increasingly recognized as a crucial resource for sustainable socio-economic development. This paper analyzes the role of cultural management education in developing cultural human resources in the current context. Based on clarifying the concept and characteristics of cultural management training, the study indicates that this field plays a key role in providing high-quality human resources, enhancing the capacity for preserving and promoting cultural values, fostering the development of cultural industries, building a healthy cultural environment, and promoting international integration. The paper also emphasizes the need to innovate training content and methods to better meet practical demands and labor market requirements in the new era.

Keywords: Cultural management; education; cultural human resources; cultural industries; international integration.

Nhận bài: 12/04/2026

Phản biện: 15/05/2026

Duyệt đăng: 18/05/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong tiến trình phát triển của nhân loại, văn hoá luôn giữ vai trò là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển bền vững của mỗi quốc gia. Bước vào thế kỷ XXI, dưới tác động mạnh mẽ của toàn cầu hoá, cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số, văn hoá không chỉ được nhìn nhận ở phương diện giá trị tinh thần mà còn trở thành một nguồn lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt thông qua các ngành công nghiệp văn hoá và kinh tế sáng tạo.

Ở Việt Nam, quan điểm nhất quán của Đảng và Nhà nước là đặt văn hoá ngang hàng với kinh tế và chính trị, coi phát triển văn hoá và con người là nền tảng cho sự phát triển bền vững đất nước. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc xây dựng và phát triển nguồn nhân lực văn hoá có chất lượng cao, có khả năng thích ứng với bối cảnh hội nhập quốc tế và sự biến đổi nhanh chóng của môi trường xã hội.

Trong hệ thống đào tạo hiện nay, ngành Quản lý văn hoá giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc hình thành đội ngũ nhân lực có đủ năng lực

tổ chức, điều hành và phát triển các hoạt động văn hoá. Đây là lĩnh vực mang tính liên ngành sâu sắc, đòi hỏi sự kết hợp giữa tri thức văn hoá, khoa học quản lý, truyền thông, kinh tế và công nghệ. Người học không chỉ cần nắm vững kiến thức lý luận mà còn phải có kỹ năng thực hành, năng lực sáng tạo và khả năng thích ứng với môi trường làm việc đa dạng, linh hoạt.

Tuy nhiên, trước yêu cầu đổi mới và hội nhập, công tác đào tạo ngành Quản lý văn hoá vẫn còn bộc lộ một số hạn chế như: nội dung chương trình chưa thực sự gắn kết với thực tiễn, phương pháp đào tạo còn nặng về lý thuyết, năng lực ứng dụng công nghệ và kỹ năng nghề nghiệp của người học chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của thị trường lao động. Điều này đặt ra yêu cầu cần có những nghiên cứu toàn diện nhằm làm rõ vai trò của đào tạo ngành Quản lý văn hoá trong phát triển nguồn nhân lực văn hoá, từ đó đề xuất các định hướng và giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo trong giai đoạn hiện nay.

Xuất phát từ những vấn đề trên, bài viết tập trung phân tích vai trò của đào tạo ngành Quản lý

văn hoá trong phát triển nguồn nhân lực văn hoá, qua đó góp phần khẳng định tầm quan trọng của lĩnh vực đào tạo này trong chiến lược phát triển văn hoá và con người Việt Nam.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái niệm đào tạo ngành Quản lý văn hoá

Đào tạo ngành Quản lý văn hoá là quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm trang bị cho người học hệ thống kiến thức, kỹ năng và thái độ nghề nghiệp cần thiết để thực hiện các chức năng quản lý trong lĩnh vực văn hoá. Nội dung đào tạo bao gồm các lĩnh vực như quản lý di sản văn hoá, tổ chức sự kiện văn hoá, quản lý nghệ thuật biểu diễn, truyền thông văn hoá, chính sách văn hoá và công nghiệp văn hoá.

Xét về bản chất, đào tạo ngành Quản lý văn hoá không chỉ dừng lại ở việc truyền thụ kiến thức mà còn hướng tới phát triển năng lực toàn diện cho người học, bao gồm năng lực tư duy, năng lực sáng tạo, năng lực tổ chức và năng lực thích ứng với sự thay đổi của môi trường xã hội.

Trong bối cảnh hiện nay, đào tạo ngành Quản lý văn hoá còn gắn liền với yêu cầu chuyển đổi số và hội nhập quốc tế, đòi hỏi người học phải có khả năng sử dụng công nghệ, ngoại ngữ và hiểu biết về các xu hướng văn hoá toàn cầu.

2.2. Đặc điểm của đào tạo ngành Quản lý văn hoá

Thứ nhất, đào tạo ngành Quản lý văn hoá mang tính liên ngành cao. Ngành học này kết hợp nhiều lĩnh vực như văn hoá học, quản trị học, xã hội học, truyền thông, kinh tế và công nghệ thông tin. Điều này đòi hỏi chương trình đào tạo phải được thiết kế linh hoạt, tích hợp nhiều nội dung đa dạng.

Thứ hai, đào tạo ngành Quản lý văn hoá gắn chặt với thực tiễn. Người học cần được tham gia vào các hoạt động thực tế như tổ chức sự kiện, quản lý dự án văn hoá, làm việc tại các thiết chế văn hoá. Điều này giúp sinh viên có cơ hội áp dụng kiến thức vào thực tiễn và phát triển kỹ năng nghề nghiệp.

Thứ ba, đào tạo ngành Quản lý văn hoá đòi hỏi tính sáng tạo cao. Các hoạt động văn hoá luôn gắn với yếu tố nghệ thuật và cảm xúc, do đó người học cần có khả năng sáng tạo trong thiết kế chương trình, xây dựng sản phẩm văn hoá và tổ chức sự kiện.

Thứ tư, đào tạo ngành Quản lý văn hoá mang tính hội nhập quốc tế. Trong bối cảnh giao lưu văn hoá toàn cầu, người học cần có khả năng tiếp cận các xu hướng văn hoá mới, học hỏi kinh nghiệm quốc tế và áp dụng vào thực tiễn Việt Nam.

2.3. Vai trò của đào tạo ngành Quản lý văn hoá trong phát triển nguồn nhân lực văn hoá

Trong bối cảnh chuyển đổi số, toàn cầu hoá và phát triển kinh tế tri thức, nguồn nhân lực văn hoá không chỉ đóng vai trò bảo tồn các giá trị truyền thống mà còn là lực lượng sáng tạo, thúc đẩy đổi mới và tạo ra giá trị gia tăng cho xã hội. Đào tạo ngành Quản lý văn hoá vì vậy giữ vị trí trung tâm trong việc hình thành, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hoá, thể hiện trên nhiều phương diện sau:

2.3.1. Cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho lĩnh vực văn hoá

Trước hết, đào tạo ngành Quản lý văn hoá là kênh chủ yếu cung cấp nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, năng lực tổ chức và tư duy quản lý hiện đại cho lĩnh vực văn hoá. Trong bối cảnh các hoạt động văn hoá ngày càng đa dạng, chuyên nghiệp và mang tính thị trường, yêu cầu đối với đội ngũ nhân lực không chỉ dừng lại ở hiểu biết văn hoá mà còn phải có năng lực quản trị, điều hành và hoạch định chiến lược.

Thông qua chương trình đào tạo bài bản, người học được trang bị kiến thức về chính sách văn hoá, quản lý dự án, tổ chức sự kiện, truyền thông và marketing văn hoá. Đồng thời, họ được rèn luyện các kỹ năng mềm như làm việc nhóm, giao tiếp, giải quyết vấn đề và ra quyết định. Nhờ đó, nguồn nhân lực được đào tạo có khả năng thích ứng nhanh với môi trường làm việc năng động, đáp ứng yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp văn hoá và các tổ chức phi chính phủ.

Đặc biệt, trong bối cảnh chuyển đổi số, nguồn nhân lực văn hoá còn cần có năng lực ứng dụng công nghệ vào quản lý và phát triển sản phẩm văn hoá. Đào tạo ngành Quản lý văn hoá góp phần hình thành đội ngũ nhân lực có khả năng khai thác nền tảng số, quản trị dữ liệu và phát triển nội dung số, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động của ngành văn hoá.

2.3.2. Nâng cao năng lực bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá

Một vai trò quan trọng khác của đào tạo ngành Quản lý văn hoá là góp phần nâng cao năng lực bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc. Trong bối cảnh toàn cầu hoá, nguy cơ mai một bản sắc văn hoá ngày càng gia tăng, đòi hỏi phải có đội ngũ nhân lực am hiểu sâu sắc về di sản văn hoá và có năng lực quản lý hiệu quả.

Thông qua đào tạo, người học được trang bị kiến thức về di sản văn hoá vật thể và phi vật thể, phương pháp bảo tồn, phục hồi và phát huy giá trị di sản trong đời sống hiện đại. Quan trọng hơn, họ được định hướng tư duy phát triển bền vững, biết cách cân bằng giữa bảo tồn và khai thác giá trị kinh tế của văn hoá.

Nguồn nhân lực này có thể thiết kế và triển khai các chương trình bảo tồn gắn với phát triển du lịch, giáo dục và truyền thông, qua đó góp phần lan toả giá trị văn hoá đến cộng đồng. Đồng thời, họ có khả năng sáng tạo trong việc “hiện đại hoá” các giá trị truyền thống, biến di sản thành nguồn lực phát triển mà vẫn giữ được bản sắc dân tộc.

2.3.3. Thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hoá

Trong nền kinh tế sáng tạo, công nghiệp văn hoá được xem là lĩnh vực có tiềm năng lớn trong việc tạo ra giá trị kinh tế và việc làm. Đào tạo ngành Quản lý văn hoá đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp nguồn nhân lực có khả năng kết nối giữa văn hoá và thị trường, giữa sáng tạo nghệ thuật và tư duy kinh doanh.

Người học ngành này được trang bị kiến thức về kinh tế văn hoá, marketing, quản trị thương hiệu và phát triển sản phẩm văn hoá. Nhờ đó, họ có thể tham gia vào quá trình xây dựng và vận hành các doanh nghiệp văn hoá, phát triển các sản phẩm sáng tạo như phim ảnh, âm nhạc, thiết kế, trò chơi điện tử, truyền thông số...

Đặc biệt, trong bối cảnh chuyển đổi số, công nghiệp văn hoá ngày càng gắn với nền tảng công nghệ. Đào tạo ngành Quản lý văn hoá góp phần hình thành đội ngũ nhân lực có khả năng khai thác công nghệ số để sản xuất, phân phối và quảng bá sản phẩm văn hoá, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành văn hoá Việt Nam trên thị trường quốc tế.

2.3.4. Góp phần xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh

Môi trường văn hoá là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của con người và xã hội. Đào tạo ngành Quản lý văn hoá góp phần hình thành đội ngũ cán bộ có năng lực định hướng, tổ chức và quản lý các hoạt động văn hoá, từ đó xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, tiến bộ.

Những người được đào tạo trong lĩnh vực này có khả năng xây dựng và triển khai các chính sách văn hoá, tổ chức các hoạt động văn hoá cộng đồng, kiểm soát nội dung văn hoá và xử lý các hiện tượng lệch chuẩn trong đời sống xã hội. Họ đóng vai trò như “người điều phối” các hoạt động văn hoá, đảm bảo sự phát triển hài hoà giữa truyền thống và hiện đại.

Ngoài ra, đào tạo ngành Quản lý văn hoá còn góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về giá trị văn hoá, từ đó hình thành lối sống văn minh, nhân văn và có trách nhiệm xã hội. Đây là yếu tố quan trọng trong việc xây dựng nền tảng tinh thần vững chắc cho sự phát triển bền vững của đất nước.

2.3.5. Thúc đẩy hội nhập và giao lưu văn hoá quốc tế

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, giao lưu văn hoá trở thành một kênh quan trọng để quảng bá hình ảnh quốc gia và tăng cường hiểu biết giữa các dân tộc. Đào tạo ngành Quản lý văn hoá giúp hình thành đội ngũ nhân lực có khả năng tham gia và tổ chức các hoạt động giao lưu văn hoá quốc tế.

Người học được trang bị kiến thức về văn hoá thế giới, kỹ năng ngoại ngữ và khả năng làm việc trong môi trường đa văn hoá. Nhờ đó, họ có thể đóng vai trò cầu nối giữa Việt Nam và các quốc gia khác trong các hoạt động hợp tác văn hoá, nghệ thuật và giáo dục.

Đặc biệt, trong bối cảnh cạnh tranh về “sức mạnh mềm”, nguồn nhân lực văn hoá có trình độ cao sẽ góp phần quảng bá hiệu quả hình ảnh đất nước, con người và bản sắc văn hoá Việt Nam ra thế giới. Đồng thời, họ cũng có khả năng tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hoá nhân loại, góp phần làm giàu thêm nền văn hoá dân tộc.

III. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh toàn cầu hoá và chuyển đổi số đang diễn ra sâu rộng, yêu cầu phát triển nguồn nhân lực văn hoá chất lượng cao trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Đào tạo ngành Quản lý văn hoá, với tính chất liên ngành và gắn bó chặt chẽ với thực tiễn, đã và đang giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành đội ngũ nhân lực có năng lực chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và tư duy sáng tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển của lĩnh vực văn hoá trong thời đại mới.

Thông qua quá trình đào tạo, nguồn nhân lực văn hoá không chỉ được trang bị kiến thức về quản lý và tổ chức hoạt động văn hoá mà còn được phát triển các năng lực cốt lõi như tư duy chiến lược, khả năng sáng tạo, năng lực ứng dụng công nghệ và khả năng hội nhập quốc tế. Đây là những yếu tố then chốt giúp nâng cao hiệu quả hoạt động của ngành văn hoá, đồng thời góp phần khai thác và

phát huy giá trị văn hoá như một nguồn lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, để đào tạo ngành Quản lý văn hoá thực sự phát huy vai trò trong phát triển nguồn nhân lực, cần có sự đổi mới toàn diện về chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy và cơ chế quản lý. Việc tăng cường gắn kết giữa nhà trường với thực tiễn, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, phát triển kỹ năng mềm và năng lực sáng tạo cho người học là những định hướng quan trọng trong thời gian tới.

Có thể khẳng định rằng, đào tạo ngành Quản lý văn hoá không chỉ là một lĩnh vực giáo dục mà còn là một giải pháp chiến lược trong phát triển nguồn nhân lực văn hoá. Việc nâng cao chất lượng đào tạo ngành này sẽ góp phần quan trọng vào việc xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đồng thời nâng cao vị thế của Việt Nam trong quá trình hội nhập và phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Chấp hành Trung ương (2021), Văn kiện Đại hội XIII của Đảng.
 Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (2020), Chiến lược phát triển văn hoá Việt Nam đến năm 2030.
 Phạm Duy Đức (2018), Quản lý văn hoá trong bối cảnh hội nhập quốc tế, Nxb Chính trị Quốc gia.
 Trần Ngọc Thêm (2016), Cơ sở văn hoá Việt Nam, Nxb Giáo dục.
 Nguyễn Văn Huyền (2019), Phát triển nguồn nhân lực văn hoá ở Việt Nam, Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật.
 UNESCO (2017), Cultural Development and Human Resources.
 Nguyễn Thị Hồng (2022), Đổi mới đào tạo ngành quản lý văn hoá trong thời đại số, Tạp chí Giáo dục.